

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2022/HS-ST**

Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Tòng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông **Trịnh Hồng Hà**.

2/ Ông **Nguyễn Hoàng Phúc**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông **Phan Thanh Việt** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với:

**- Bị cáo:** **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1982; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị M1; Bị cáo có vợ Phạm Thị Hồng X và có 02 con, đứa lớn sinh năm 2004, đứa nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/12/2020 bị Công an xã Tam Phước xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã đóng phạt.

Nhân thân: Năm 1999 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Lê Thành S, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Hà Mỹ H, sinh năm 1989. Địa chỉ:

Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T*: Bà Đoàn Hồng H1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/12/2020 Nguyễn Hoàng T bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 19/6/2021, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 71C4-326.70 (xe này T mượn của chị Hà Mỹ H) đến khu vực ấp Phước Thành, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre để bắt ốc bươu bán kiếm tiền tiêu xài. Trong lúc bắt ốc, T thấy bên trong hàng rào lưới B40 khu vườn của anh Lê Thành S thuộc ấp Phước Thành, xã Tam Phước, huyện Châu Thành có bụi chuối xiêm, nên T chui vào bên trong dùng dao thái lan mang theo, cắt trộm hai buồng chuối xiêm, rồi khiêng ra ngoài hàng rào, để lên xe mô tô chở về nhà. Trên đường về nhà đến đoạn Quốc lộ 60 thuộc xã Tam Phước thì bị lực lượng Công an xã Tam Phước dừng xe kiểm tra, T điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến khu vực Thị trấn Châu Thành thì bị lực lượng Công an xã Tam Phước giữ lại, mời về trụ sở làm việc. Nguyễn Hoàng T khai nhận đã cắt trộm 02 buồng chuối xiêm có trọng lượng 24kg.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc biển số 71-C4 326.70; 01 dao thái lan lưới màu trắng, cán nhựa màu đen; 02 buồng chuối xiêm trọng lượng 24kg.

Bản kết luận định giá trị tài sản của Hội đồng định giá huyện Châu Thành xác định: 02 buồng chuối xiêm có trọng lượng 24kg có giá trị 120.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả lại: 02 buồng chuối xiêm có trọng lượng 24kg cho anh Lê Thành S; 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc biển số 71-C4 326.70 cho chị Hà Mỹ H.

Cáo trạng số 80/CT-VKSCT ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo phạm “*Tội trộm cắp tài sản*” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 04 – 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Lê Thành S đã nhận lại 02 buồng chuối xiêm có trọng lượng 24kg và anh S không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao thái lan lưỡi màu trắng, cán nhựa màu đen.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc biển số 71-C4 326.70 cho chị Hà Mỹ H.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày:

Thông nhất với tội danh và nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, có ông nội là liệt sĩ, bị cáo có 02 con nhỏ, trong đó có 01 con bị bệnh động kinh, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T được hưởng án treo để bị cáo có thể ở ngoài lo cho gia đình.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Mặc dù đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 19/6/2021, tại ấp Phước Thành, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Hoàng T đã lén lút hái trộm hai buồng chuối xiêm của anh Lê Thành S, có trị giá 120.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại

khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lén lút cắt trộm hai buồng chuối xiêm của anh Lê Thành S, có trị giá 120.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có 02 con nhỏ chưa thành niên, trong đó có 01 con bị bệnh động kinh, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có ông nội là liệt sĩ là những tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Công an xã Tam Phước xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 05/12/2020 chưa được xóa tiền sự. Năm 1999, bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bản tính xem thường pháp luật và nhân thân xấu của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T trình bày cho bị cáo được hưởng án treo là không thỏa điều kiện theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Lê Thành S đã nhận lại 02 buồng chuối xiêm có trọng lượng 24kg và anh S không có yêu cầu gì khác.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 dao Thái lan lưỡi màu trắng, cán nhựa màu đen là công cụ để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 71-C4 326.70 là tài sản hợp pháp của chị Hà Mỹ H. Qua làm việc chị H trình bày xe này là do chị H mua và cho T mượn để đi công chuyện, chị H không biết T sử dụng xe mô tô của mình để đi trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc biển số 71-C4 326.70 cho chị Hà Mỹ H là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1]** Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm “Tội trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T **03 (Ba) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

**[2]** Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Lê Thành S đã nhận lại 02 buồng chuối xiêm có trọng lượng 24kg và anh S không có yêu cầu gì khác.

**[3]** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 dao Thái lan lưỡi màu trắng, cán nhựa màu đen.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc biển số 71-C4 326.70 cho chị Hà Mỹ H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

**[4]** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã T (1b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phan Thanh Tòng**